

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Huy Du	10A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Trung Đoàn	10A1	Quần áo không đúng quy định	10/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Cầm Lê Trà My	10A1	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Đào Kim Ngân	10A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Đào Kim Ngân	10A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Đào Kim Ngân	10A1	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
7	Đào Kim Ngân	10A1	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
8	Nguyễn Minh Nhựt	10A1	Giày dép	08/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Huỳnh Minh Quân	10A1	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
10	Huỳnh Nhật Tân	10A1	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
11	Huỳnh Nhật Tân	10A1	Giày dép	08/03/2023	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Trần Phương Trúc	10A1	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	12

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lê Trung Bảo	10A2	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
2	Lê Trung Bảo	10A2	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
3	Tôn Thất Bảo	10A2	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Hứa Hoàng Lâm	10A2	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Hứa Hoàng Lâm	10A2	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Hứa Hoàng Lâm	10A2	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Bùi Nhã Linh	10A2	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
8	Lê Quốc Minh	10A2	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Trọng Nghĩa	10A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Võ Yến Nhi	10A2	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
11	Nguyễn Hoàng Phúc	10A2	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
12	Kim San	10A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Tấn Tài	10A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/03/2023	-2.00	-2.00	
14	Lê Thị Hồng Thơ	10A2	Quần áo không đúng quy định	10/03/2023	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Hoàng Thiên	10A2	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	15

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lâm Quốc Bảo	10A3	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thị Trúc Đào	10A3	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Trúc Đào	10A3	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Trúc Đào	10A3	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thị Trúc Đào	10A3	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
6	Bạch Hải Đăng	10A3	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
7	Võ Ngọc Ngân Hà	10A3	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
8	Trần Văn Hiến	10A3	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Cao Xuân Huy	10A3	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Minh Nhật	10A3	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Võ Thị Tường Vy	10A3	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
12	Võ Thị Tường Vy	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	08/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	12

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Bùi Thị Thúy An	10A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	09/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Bùi Hoàng Anh	10A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	09/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thành Đạt	10A4	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
4	Phan Uyên Trúc Linh	10A4	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Phan Uyên Trúc Linh	10A4	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
6	Phan Uyên Trúc Linh	10A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	09/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	10A4	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
8	Nguyễn Thị Thi Thi	10A4	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Trọng Tính	10A4	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	9

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Nhật Anh	10A5	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
2	Phạm Nguyễn Thiên Ân	10A5	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Phạm Nguyễn Thiên Ân	10A5	Áo ngoài quần	07/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Mai Kỳ Duyên	10A5	Giày dép	10/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Hồ Thị Hồng Ngọc	10A5	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Phương Trang	10A5	Giày dép	10/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Mộng Trinh	10A5	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Thu Trúc	10A5	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Thị Thu Trúc	10A5	Áo ngoài quần	07/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	9

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Phạm Hữu Bằng	10A6	Mang nước, đồ ăn lên lớp	09/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	1

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Võ Thiên An	10A7	Áo ngoài quần	10/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Phạm Minh Huy	10A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Phạm Minh Huy	10A7	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
4	Phạm Ngọc Khuyên	10A7	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
5	Huỳnh Nhật Nam	10A7	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
6	Lê Thanh Ngân	10A7	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
7	Trần Thị Quỳnh Như	10A7	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	7

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đào Nhật Anh	10A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Khánh Duy	10A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Khánh Duy	10A8	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
4	Hà Hồng Hà	10A8	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Hà Hồng Hà	10A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Quốc Gia Huy	10A8	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
7	Nguyễn Quốc Gia Huy	10A8	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
8	Nguyễn Vũ Đăng Khoa	10A8	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Đức Lộc	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Chế Trần Kim Vy	10A8	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
11	Ngô Nguyễn Thúy Vy	10A8	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
12	Ngô Nguyễn Thúy Vy	10A8	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thúy Vy	10A8	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	13

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Duy Tài	10A9	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Lê Chí Thành	10A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Trần Phúc Thịnh	10A9	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Trần Phúc Thịnh	10A9	Không chấp hành kỷ luật	10/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Phí Vũ Đoàn Trang	10A9	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	5

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Văn Long	10A10	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Đặng Văn Quyền	10A10	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Châu Gia Tường	10A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	3

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Vũ Thiên Ân	10A11	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Vũ Thiên Ân	10A11	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Trần Nguyễn Anh Huy	10A11	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Trần Xuân Nghi	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Vũ Nguyễn Minh Thư	10A11	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Huỳnh Anh Thư	10A11	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
7	Nguyễn Võ Mạnh Trí	10A11	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	7

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Quách Thị Thanh Ngân	10A12	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
2	Võ Gia Như Ngọc	10A12	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
3	Võ Trọng Nhân	10A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Võ Trọng Nhân	10A12	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
5	Nguyễn Quỳnh Bảo Nhi	10A12	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
6	Phan Quỳnh Như	10A12	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Phạm Hoàng Phi	10A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	10/03/2023	-4.00	-4.00	
8	Phạm Hoàng Phi	10A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Phạm Hoàng Phi	10A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Hoàng Minh Quân	10A12	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
11	Phạm Thị Hồng Thắm	10A12	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
12	Ngô Anh Thư	10A12	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	12

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lưu Đăng Huy	10A13	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
2	Trần Thanh Phát	10A13	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	2

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Võ Gia Hân	11A1	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Ngọc Thanh Thùy	11A1	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	2

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Bùi Trần Dũng	11A2	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
2	Khuru Phát Đạt	11A2	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
3	Hoàng Thị Như Ngọc	11A2	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
4	Huỳnh Quang Thái	11A2	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	4

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trần Thị Ngọc Châu	11A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/03/2023	-4.00	-4.00	
2	Đồng Thái Thịnh	11A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Đồng Thái Thịnh	11A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Đồng Thái Thịnh	11A3	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
5	Đồng Thái Thịnh	11A3	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	5

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Huỳnh Nguyễn Nhật Khang	11A4	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
2	Đào Duy Minh	11A4	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Phan Hữu Quốc	11A4	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Phan Hữu Quốc	11A4	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Phan Hữu Quốc	11A4	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
6	Tạ Ái Thy	11A4	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/03/2023	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11A4	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
10	Trần Tuệ Văn	11A4	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	10

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lê Hoàng Bảo	11A5	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Phan Văn Đạt	11A5	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Phúc Khang	11A5	Áo ngoài quần	10/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Danh Thị Khánh Linh	11A5	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
5	Lê Thị Thùy My	11A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Quyền Như	11A5	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Phương Quyên	11A5	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
8	Trần Ngọc Minh Thư	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	8

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Bảo Du	11A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/03/2023	-4.00	-4.00	
2	Trần Bảo Du	11A6	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
3	Trần Bảo Du	11A6	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
4	Ngô Nhật Huy	11A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Ngô Nhật Huy	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Lê Nguyễn Hoàng Long	11A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Thành Quý	11A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	10/03/2023	-4.00	-4.00	
8	Lê Ngọc Trâm	11A6	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Lê Ngọc Trâm	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	9

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đặng Hoàng Bảo	11A7	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Tấn Đạt	11A7	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Hứa Nguyễn Anh Khoa	11A7	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Bùi Phạm Thảo Ly	11A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Trọng Nam	11A7	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Lê Yến Nhi	11A7	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Châu Trọng Phát	11A7	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Châu Trọng Phát	11A7	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Võ Nhật Phong	11A7	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Đồng Tấn Sơn	11A7	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
11	Ngô Thị Lệ Trang	11A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/03/2023	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Thanh Tuyền	11A7	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
13	Cao Hồ Tường Vy	11A7	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Phi Yến	11A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	14

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Vàng Thị Thanh Hà	11A8	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Vàng Thị Thanh Hà	11A8	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Đức Huy	11A8	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Đức Huy	11A8	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Huỳnh Lê Kim Ngân	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11A8	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/03/2023	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11A8	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11A8	Giày dép	07/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Đặng Lâm Anh Thư	11A8	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
12	Lê Thị Minh Thư	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Thị Bảo Trâm	11A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-34.00	-34.00	13

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trương Lan Anh	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Phan Quang Bảo	11A9	Giày dép	10/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Bùi Trần Khánh Chi	11A9	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
4	Nguyễn Trường Vũ	11A9	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
5	Võ Thị Mỹ Ngọc	11A9	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Võ Thị Mỹ Ngọc	11A9	Không chấp hành kỷ luật	10/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	6

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Chi Dung	11A10	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
2	Phan Chi Dung	11A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Phạm Quang Hiếu	11A10	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Tiến Thanh	11A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	4

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Thùy Dương	11A11	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Trần Thùy Dương	11A11	Không chấp hành kỷ luật	10/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Trần Hải Đăng	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Đặng Hoàng Mỹ Ngọc	11A11	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
5	Trần Tấn Phát	11A11	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Trần Tấn Phát	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Tô Thị Kim Quyên	11A11	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Tô Thị Kim Quyên	11A11	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Tô Thị Kim Quyên	11A11	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
10	Tô Thị Kim Quyên	11A11	Không chấp hành kỷ luật	10/03/2023	-4.00	-4.00	
11	Âu Lê Phương Thùy	11A11	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
12	Mai Võ Thùy Trâm	11A11	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
13	Mai Võ Thùy Trâm	11A11	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
14	Mai Võ Thùy Trâm	11A11	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
15	Mai Võ Thùy Trâm	11A11	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
16	Mai Võ Thùy Trâm	11A11	Không chấp hành kỷ luật	10/03/2023	-4.00	-4.00	
17	Phan Kim Tuyết	11A11	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
18	Phan Kim Tuyết	11A11	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
19	Phan Kim Tuyết	11A11	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
20	Phan Kim Tuyết	11A11	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
21	Phan Kim Tuyết	11A11	Không chấp hành kỷ luật	10/03/2023	-4.00	-4.00	
22	Văn Ngọc Như Ý	11A11	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-56.00	-56.00	22

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Huỳnh Thị Vân Anh	11A12	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
2	Nguyễn Quốc Bảo	11A12	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Quốc Bảo	11A12	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Lê Hoàng Đô	11A12	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Trần Thị Yến Linh	11A12	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
6	Bùi Lâm Gia Mẫn	11A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Thị Nguyên Ngọc	11A12	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Nguyên Ngọc	11A12	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Gia Phú	11A12	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	9

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Vũ Nam Anh	12A1	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Vũ Nam Anh	12A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Vũ Nam Anh	12A1	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Trần Mạnh Hiếu	12A1	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Trần Mạnh Hiếu	12A1	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
6	Ngô Thị Mộng Huyền	12A1	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Ngô Thị Mộng Huyền	12A1	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Phương Nhi	12A1	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
9	Hứa Trần Quốc Thái	12A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/03/2023	-4.00	-4.00	
10	Trần Thanh Trúc	12A1	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
11	Trần Quốc Trung	12A1	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
12	Trương Thị Thanh Uyên	12A1	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	12

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đào Cẩm Anh	12A2	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
2	Trần Thông Cảm	12A2	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
3	Lâm Quỳnh Hoa	12A2	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
4	Lâm Quỳnh Hoa	12A2	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
5	Lâm Quỳnh Hoa	12A2	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
6	Lâm Quỳnh Hoa	12A2	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
7	Đinh Thị Mỹ	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Minh Ngọc	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Lê Uyên Nhi	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Lê Uyên Nhi	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Đoàn Thị Như	12A2	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
12	Đoàn Thị Như	12A2	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thị Kim Phụng	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2023	-4.00	-4.00	
14	Bùi Hồng Thái	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2023	-4.00	-4.00	
15	Cao Hoàng Kim Thư	12A2	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
16	Vương Mỹ Tiên	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2023	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A2	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
18	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A2	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
19	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A2	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
20	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A2	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
21	Nguyễn Hồ Khánh Vy	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
22	Phạm Ngọc Yến	12A2	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	22

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Kim Ánh	12A3	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thị Kim Ánh	12A3	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Bùi Minh Đạt	12A3	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
4	Bùi Minh Đạt	12A3	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
5	Cao Mỹ Huyền	12A3	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
6	Cao Mỹ Huyền	12A3	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
7	Nguyễn Cảnh Khoa	12A3	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
8	Ngô Nguyễn Phương Mai	12A3	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
9	Lê Tấn Minh	12A3	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Đặng Hoàng Kim Ngân	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Đặng Hoàng Kim Ngân	12A3	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
12	Nguyễn Ngọc Nguyên	12A3	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
13	Phan Hoàng Nhân	12A3	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
14	Ngô Hoài Quỳnh Nhi	12A3	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
15	Ngô Hoài Quỳnh Nhi	12A3	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
16	Ngô Hoài Quỳnh Nhi	12A3	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
17	Ngô Hoài Quỳnh Nhi	12A3	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
18	Nguyễn Ái Nhi	12A3	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Ái Nhi	12A3	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
20	Nguyễn Ái Nhi	12A3	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
21	Nguyễn Ái Nhi	12A3	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
22	Nguyễn Thị Bảo Như	12A3	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
23	Trịnh Thị Anh Thư	12A3	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
24	Ngô Mai Tuyết Trinh	12A3	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	24

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phạm Thị Minh Hoa	12A4	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
2	Trương Tiến Ngọc Hồ	12A4	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
3	Phan Trần Ngọc Huyền	12A4	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
4	Trang Hiếu Kiên	12A4	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thị Thanh Mai	12A4	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Thanh Mai	12A4	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
7	Nguyễn Huỳnh Trung Nghĩa	12A4	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Lương Đặng Như Ngọc	12A4	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
9	Nguyễn Dư Nhân	12A4	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
10	Đinh Hoàng Yến Nhi	12A4	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
11	Nguyễn Phước Thịnh	12A4	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Phước Thịnh	12A4	Vắng có phép	09/03/2023	0.00	0.00	
13	Nguyễn Phước Thịnh	12A4	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	13

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lưu Hoàng Thành Danh	12A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2023	-4.00	-4.00	
2	Lưu Hoàng Thành Danh	12A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Thị Thu Hường	12A5	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Thu Hường	12A5	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
5	Lưu Thành Nam	12A5	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
6	Lưu Thành Nam	12A5	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
7	Nguyễn Hồng Tuyết Nhi	12A5	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Hồng Tuyết Nhi	12A5	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
9	Nguyễn Hồng Tuyết Nhi	12A5	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
10	Châu Tấn Thịnh	12A5	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
11	Vũ Nguyễn Giáng Trân	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Hữu Trọng	12A5	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
13	Nguyễn Ánh Tuyết	12A5	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
14	Lý Gia Uyên	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
15	Lý Gia Uyên	12A5	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	15

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Quốc Dũng	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Phạm Quốc Duy	12A6	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
3	Lê Văn Định	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Đoàn Nguyễn Ngọc Hà	12A6	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
5	Đào Phú Hải	12A6	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Đào Phú Hải	12A6	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Thị Ngọc Hân	12A6	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Trần Nguyễn Tâm Như	12A6	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
9	Trịnh Thị Thu Thảo	12A6	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Trịnh Thị Thu Thảo	12A6	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
11	Trần Ngọc Thùy Tiên	12A6	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	11

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Mai Hoàng Gia Bảo	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Lê Thị Hà	12A7	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
3	Tô Thị Hồng Hằng	12A7	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
4	Lê Văn Hiền	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Lê Văn Hiền	12A7	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
6	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	12A7	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Phạm Tuấn Kiệt	12A7	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
8	Đinh Thị Tuyết Mai	12A7	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Đinh Thị Tuyết Mai	12A7	Không chấp hành kỷ luật	10/03/2023	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Thị Thanh Nhân	12A7	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
11	Nguyễn Hồng Quân	12A7	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
12	Phạm Vũ Ngọc Thy	12A7	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
13	Phạm Vũ Ngọc Thy	12A7	Không chấp hành kỷ luật	10/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	13

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Ngô Nguyễn Quỳnh Anh	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Mai Dương	12A8	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Phạm Quý Hải	12A8	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Phạm Quý Hải	12A8	Áo ngoài quần	08/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Đào Quốc Huy	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Trịnh Lê Mỹ Kim	12A8	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
7	Trần Thúy Quyên	12A8	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
8	Võ Văn Vũ	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	8

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Minh Hưng	12A9	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Trần Nguyễn Phú Lộc	12A9	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Trần Nguyễn Phú Lộc	12A9	Không Phù hiệu	10/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Trần Nguyễn Phú Lộc	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Vương Quốc Tiền	12A9	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Vương Quốc Tiền	12A9	Không chấp hành kỷ luật	08/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Hoàng Anh Tú	12A9	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
8	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	12A9	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Văn Như Ý	12A9	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	9

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Quốc Duy	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Đặng Minh Đức	12A10	Giày dép	10/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Trần Thị Nhã Linh	12A10	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Lê Thị Như Ngọc	12A10	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
5	Nguyễn Ngọc Thanh Nhi	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
6	NUR ROZANA	12A10	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thị Giao Tiên	12A10	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
8	Khuru Lê Bảo Trân	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Khuru Lê Bảo Trân	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	9

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Thái Dương	12A11	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
2	JEONG EUN	12A11	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
3	Trần Bảo Hân	12A11	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
4	Lê Duy Khang	12A11	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Lê Duy Khang	12A11	Đi học trễ	09/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Lê Duy Khang	12A11	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
7	Đoàn Duy Khánh	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Huỳnh Anh Khôi	12A11	Vắng có phép	06/03/2023	0.00	0.00	
9	Bùi Trúc Linh	12A11	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Bùi Trúc Linh	12A11	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Võ Quý Mai	12A11	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
12	Nguyễn Dương Thế Ngọc	12A11	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
13	Phan Ngọc Diễm Như	12A11	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
14	Phan Ngọc Diễm Như	12A11	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
15	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/03/2023	-4.00	-4.00	
16	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	10/03/2023	-4.00	-4.00	
17	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2023	-2.00	-2.00	
18	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2023	-2.00	-2.00	
19	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/03/2023	-2.00	-2.00	
20	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/03/2023	-2.00	-2.00	
21	Chu Đoàn Hoàng Thế	12A11	Đi học trễ	08/03/2023	-2.00	-2.00	
22	Trần Hoàng Thịnh	12A11	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
23	Đào Minh Thư	12A11	Vắng có phép	10/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-32.00	-32.00	23

, ngày 10 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Hoàng Duy	12A12	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Ngọc Hoàng Duy	12A12	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thị Tú Duy	12A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Đỗ Đăng Khoa	12A12	Đi học trễ	10/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Đặng Ngọc Lâm	12A12	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Đặng Ngọc Lâm	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Đặng Ngọc Lâm	12A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Huỳnh Gia Mỹ	12A12	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Lê Thị Kim Ngân	12A12	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
10	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	12A12	Vắng có phép	07/03/2023	0.00	0.00	
11	Ngô Lâm Như	12A12	Vắng có phép	08/03/2023	0.00	0.00	
12	Nguyễn Văn Quân	12A12	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Văn Tâm	12A12	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Văn Tâm	12A12	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Văn Tâm	12A12	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
16	Đặng Văn Thành	12A12	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
17	Đặng Văn Thành	12A12	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
18	Đặng Văn Thành	12A12	Không chấp hành kỷ luật	07/03/2023	-4.00	-4.00	
19	Nguyễn Hữu Thắng	12A12	Đi học trễ	07/03/2023	-2.00	-2.00	
20	Trần Yến Vy	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-38.00	-38.00	20

, ngày 10 tháng 03 năm 2023